

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH TƯỜNG
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS - ST
Ngày 26 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TƯỜNG - TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chung

Ông Nguyễn Thế Lực

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Đắc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1992; Nơi cư trú: Thôn 4, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1967 và bà Hạ Thị H, sinh năm 1969; Vợ, con: chưa có;

Tiền án: Có 3 tiền án:

+ Tại Bản án số 78/2010/HSST ngày 29/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 09/01/2012 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Tại Bản án số 102/2012/HSST ngày 27/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18/9/2014 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Tại Bản án số 10/2016/HSST ngày 09/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 19/5/2019 chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày 15/3/2020, H chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tại Bản án số 59/2009/HSST ngày 20/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/9/2010 chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/3/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc đến nay (Có mặt).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Phương Đ, sinh năm 1998, Địa chỉ: Thôn 3, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn 4, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/3/2020, Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, trú tại: Xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà thì sinh ý định đi trộm cắp mèo bán lấy tiền tiêu sài. H chuẩn bị 02 chiếc đèn pin chiếu sáng loại đeo đầu, 01 thanh kiếm bằng kim loại dài khoảng 75cm, sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius không gắn biển kiểm soát đến nhà Trương Phương Đ, sinh năm 1998, trú tại: Thôn 3, xã V, huyện V để rủ Đ đi trộm cắp mèo cùng. Khi gặp Đ, H nói với Đ “Anh em mình hôm nay đi một đêm để kiếm tiền tiêu”, Đ hiểu ý của H muốn rủ Đ đi trộm cắp tài sản là mèo của người dân để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Đ đồng ý. Sau đó, Đ chuẩn bị 15 túi vải màu xanh kích thước mỗi túi là 60cmx30cm, 01 chiếc vợt lưới hình bầu dục, chuôi được gắn vào 01 đoạn tre dài khoảng 2,5m, 01 bình xịt hơi cay màu xanh để đi trộm cắp mèo. H đưa cho Đ 01 chiếc đèn pin đeo lên đầu, H cài các túi vải Đ chuẩn bị ở giá để hàng phía trước của xe mô tô. H điều khiển xe mô tô chở Đ cầm theo vợt bắt mèo ngồi phía sau. H điều khiển xe đi theo trục đường liên xã V - B đến địa bàn xã B, huyện V để tìm mèo. Khi đến thôn T, xã B, H quan sát thấy 01 con mèo lông màu vàng trắng, trọng lượng 1,9kg của gia đình bà Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1970 ở thôn Tứ Kỳ, xã Bình Dương đang đứng tại rệ đường bên trái theo hướng đi, H điều khiển xe mô tô đi chậm lại, tiến sát đến vị trí con mèo để Đ ngồi sau cầm vợt bắt con mèo. Sau khi Đ vợt được con mèo, H điều khiển xe đi được khoảng 15m thì dừng lại. H dùng hai tay bắt con mèo

vừa trộm cắp được từ trong vợt ra ngoài rồi đúc con mèo vào túi và buộc vào giá để hàng phía trước của xe mô tô. Sau khi bắt được con mèo của gia đình chị T, H và Đ tiếp tục đi đến các địa phương khác để tiếp tục bắt trộm mèo. H và Đ đã bắt được thêm 6 con mèo khác trên địa bàn huyện V, huyện T và thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/3/2020, H và Đ đi đến khu vực ngã tư T50 thuộc địa phận phường T, thành phố V thì một số người dân đi đường phát hiện hành vi trộm cắp của H và Đ nên đã tri hô và đuổi bắt H và Đ. H điều khiển xe chở Đ bỏ chạy đến địa phận xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị ngã ra đường. H bị người dân giữ lại cùng các tang vật liên quan, còn Đ thì bỏ chạy trốn thoát. Ngày 17/3/2020, Đ đã ra làm việc tại Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường.

Sau khi tiếp nhận tin báo về sự việc trên, Công an xã Q và Công an huyện B đã có mặt tại hiện trường lập biên bản sự việc và thu giữ các tang vật liên quan gồm:

- 07 con mèo có tổng trọng lượng 16,5kg (bao gồm: 01 con mèo cái lông màu đen, trắng trọng lượng 03kg; 01 con mèo cái lông màu đen, trọng lượng 2,5kg; 01 con mèo cái lông màu vàng, trắng có dây buộc ở cổ trọng lượng 1,9kg; 01 con mèo đực lông màu xám, đen trọng lượng 2,5kg; 01 con mèo cái lông màu xám, đen trọng lượng 2,5kg; 01 con mèo cái lông màu vàng, trắng trọng lượng 2,1kg; 01 con mèo cái lông màu xám trọng lượng 02kg ở cổ cuốn dây xích kim loại);

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đen, không gắn BKS; 01 chiếc vợt lưới có cán bằng tre dài 2,67m, 01 chiếc đèn pin loại treo đầu, 15 chiếc túi vải màu xanh; 01 bình dung dịch trụ tròn thân màu xanh; 01 thanh kiếm lưỡi bằng kim loại sáng màu, chuôi bằng gỗ màu đen, dài 66cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen bị vỡ hỏng màn hình và 02 tờ tiền polime đều có mệnh giá 100.000đ.

Sau khi xác minh xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Xuyên đã chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng và đối tượng Nguyễn Văn H đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường để giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp với các Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án. Kết quả thực nghiệm điều tra:

H và Đ đã xác định hiện trường và hành vi trộm cắp tài sản là 01 con mèo của bà T tại ven đường gần nhà ở của bà Thanh ở thôn T, xã B.

Quá trình điều tra Trương Phương Đ tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường 01 chiếc đen pin đeo đầu; ông Nguyễn Đức H là bố của Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp 01 chiếc BKS 88L1 – 592.01.

Ngày 16/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã có Yêu cầu định giá tài sản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường định giá tài sản là 07 con mèo có tổng trọng lượng 16,5kg.

Tại Bản kết luận định giá số 35/KL-HĐĐGTTHS ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường, kết luận:

- 01 con mèo cái lông màu đen - trắng trọng lượng 3,0kg còn sống trị giá 300.000đ; 01 con mèo cái lông màu đen, trọng lượng 2,5kg còn sống trị giá 250.000đ; 01 con mèo cái lông màu vàng - trắng, trọng lượng 1,9kg còn sống trị giá 190.000đ; 01 con mèo đực lông màu xám - đen trọng lượng 2,5kg còn sống trị giá 250.000đ; 01 con mèo cái lông màu xám - đen trọng lượng 2,5kg còn sống trị giá 250.000đ; 01 con mèo cái lông màu vàng - trắng trọng lượng 2,1kg còn sống trị giá 250.000đ; 01 con mèo cái lông màu xám trọng lượng 2,0kg còn sống trị giá 200.000đ. Tổng giá trị 07 con mèo là 1.650.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã thông báo kết luận định giá tài sản nêu trên cho H, Đ và bà T biết. Tất cả đều đồng ý với kết luận định giá trên và không có ý kiến đề nghị gì.

Ngày 28/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã Trung cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định 01 bình dung dịch hình trụ tròn và 01 thanh kiếm bằng kim loại mà cơ quan điều tra thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 1020/KLGD ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“01 bình dung dịch hình trụ tròn gửi giám định là bình xịt hơi cay có tính năng, tác dụng tương tự như bình xịt hơi cay thuộc công cụ hỗ trợ theo điểm e, khoản 11, điều 3 Luật quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”.*

Tại Bản kết luận giám định số 1034/KLGD ngày 09/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Thanh kiếm gửi giám định là kiếm thuộc vũ khí thô sơ theo khoản 4, điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”*

Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã thông báo kết luận giám định cho Nguyễn Văn H và Trương Phương Đ biết, H và Đ đồng ý với Kết luận giám định và không có ý kiến thắc mắc gì.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT-VKSVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16/3/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo H khai nhận như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/3/2020 tại xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, lợi dụng sơ hở không có người trông giữ nên H trộm cắp 01 con mèo lông màu vàng trắng có trọng lượng 1,9kg của gia đình chị Nguyễn Thị T trị giá 190.000 đồng. Tang vật thu giữ gồm 01 con mèo có đặc điểm lông màu vàng trắng. Tuy giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn H đã có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, người bị hại, kết luận giám định, Biên bản thực nghiệm hiện trường và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự qui định: *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ... dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

b) Đã bị kết án về tội này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”.

[3]. Xét tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và làm hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn H là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật song do tham lam tư lợi nên bị cáo hết lần này đến lần khác phạm tội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu vì đã có 04 lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên lần phạm tội này do bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với 01 thanh kiếm là vũ khí thô sơ H mang theo và 01 bình xịt hơi cay có tính năng tác dụng như bình xịt hơi cay thuộc công cụ hỗ trợ Đ mang theo để đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của H và Đ, H và Đ mang theo với mục đích khi đi trộm cắp nếu bị phát hiện sẽ sử dụng chống trả để bỏ trốn. H và Đ đã có hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ, tuy nhiên, do H và Đ chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi này nên hành vi của H và Đ không cấu thành tội tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ theo quy định tại điều 306 Bộ luật hình sự. Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H và Đ về các hành vi vi phạm nêu trên là phù hợp.

Đối với Trương Phương Đ đã cùng Nguyễn Văn H trộm cắp 01 con mèo của bà Nguyễn Thị T ở xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc và 06 con mèo khác ở các địa bàn với tổng giá trị tài sản là 1.650.000đ. Tuy nhiên, Đ chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi chiếm đoạt tài sản, trị giá tài sản thiệt hại dưới 2.000.000đ nên hành vi của Đ không cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đ là phù hợp .

Đối với ông Nguyễn Đức H là bố đẻ của Nguyễn Văn H. Ngày 14/3/2020, H mượn xe của ông Hoạch đi chơi sau đó tự ý tháo bỏ BKS rồi đi trộm cắp mèo. Khi cho H mượn chiếc xe mô tô trên ông H không biết H sẽ sử dụng chiếc xe mô tô đi trộm cắp tài sản, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý ông H là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con mèo lông màu vàng, giống cái, trọng lượng 1,9kg mà H và Đ trộm cắp được tại xã B, huyện V. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T. Ngày 18/3/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại cho chị T con mèo trên là hợp pháp.

Đối với 06 con mèo H và Đ khai nhận đã bắt được trên địa bàn huyện V, huyện T và thành phố V. Cơ quan điều tra đã tổ chức rà soát và thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với 06 con mèo này, nhưng đến nay vẫn chưa xác định được chủ sở hữu nên chưa có căn cứ xử lý hành vi của H và Đ về hành bắt 06 con mèo này. Ngày 18/3/2020, quá trình nuôi nhốt, bảo quản 06 con mèo này đã bị chết, Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành tiêu hủy theo quy định là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn: đen, không gắn BKS tạm giữ của H và 01 chiếc BKS số 88L1 - 592.01. Quá trình điều tra xác định chiếc xe và chiếc biển kiểm soát là tài sản của ông Nguyễn Đức H. Ngày 13/4/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe và chiếc biển kiểm soát cho ông H, sau khi nhận lại tài sản, ông H không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 15 túi vải màu xanh, 01 chiếc vợt có cán bằng tre, 02 chiếc đèn pin loại đèn đội đầu cơ quan điều tra tạm giữ của H và Đ. Quá trình điều tra xác định đây đều là công cụ H và Đ sử dụng vào việc trộm cắp tài sản và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen bị vỡ hỏng màn hình và số tiền 200.000đ thu giữ của Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp của H, không liên quan gì đến việc trộm cắp tài sản. Do vậy cần trả lại cho H, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 16/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kiếm, 01 bình xịt hơi cay, 15 túi vải màu xanh; 01 chiếc vợt có cán bằng tre; 02 chiếc đèn pin là công cụ H sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen bị vỡ hỏng màn hình và số tiền 200.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Đặc điểm của vật chứng theo như biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 06/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường và

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQTHAHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- UBND xã V;
- Bị cáo, người bị hại,, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP + HS;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải